

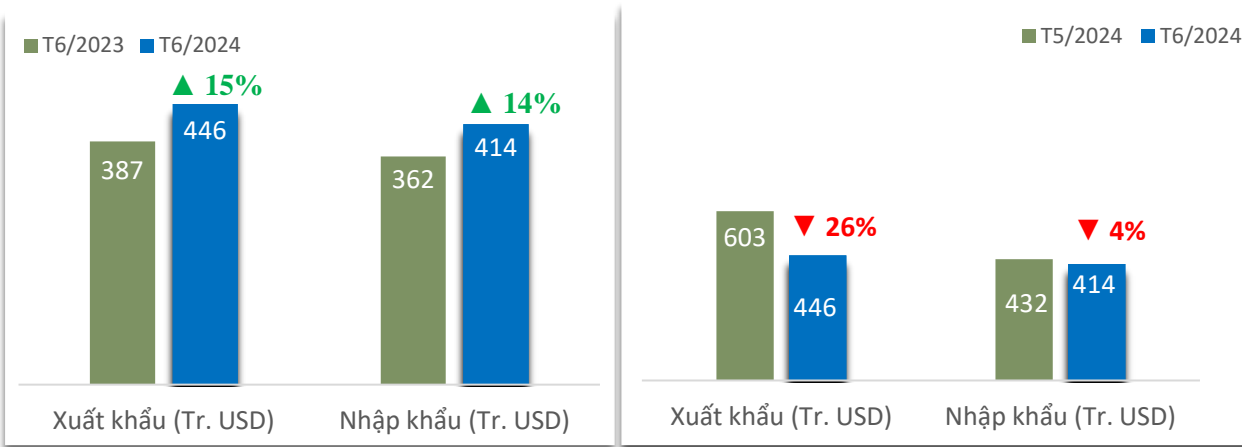
Số Tháng 7/2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH
XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

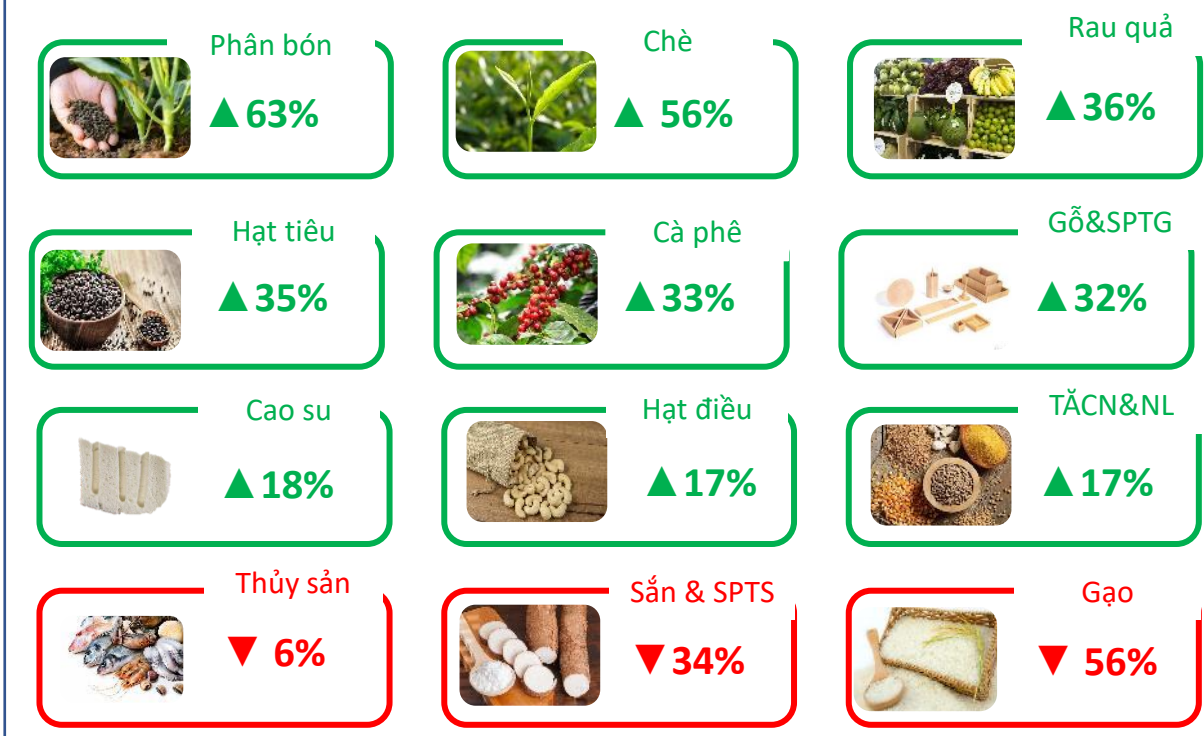
THỊ TRƯỜNG **ASEAN**

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ASEAN THÁNG 6/2024

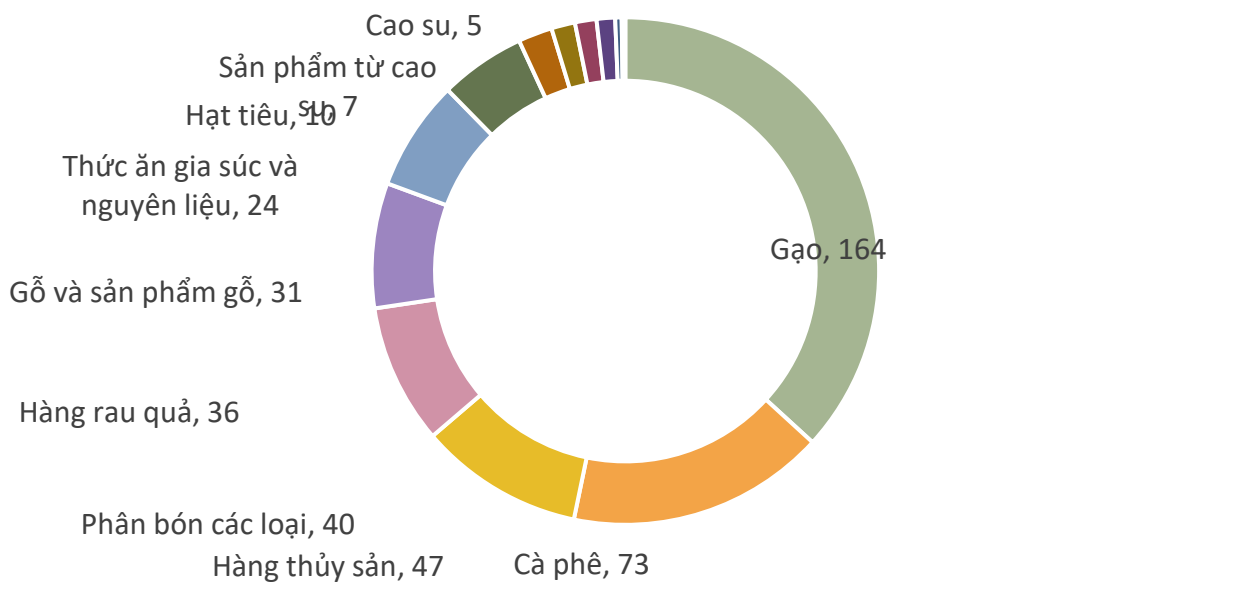
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN - ASEAN, T6/2024



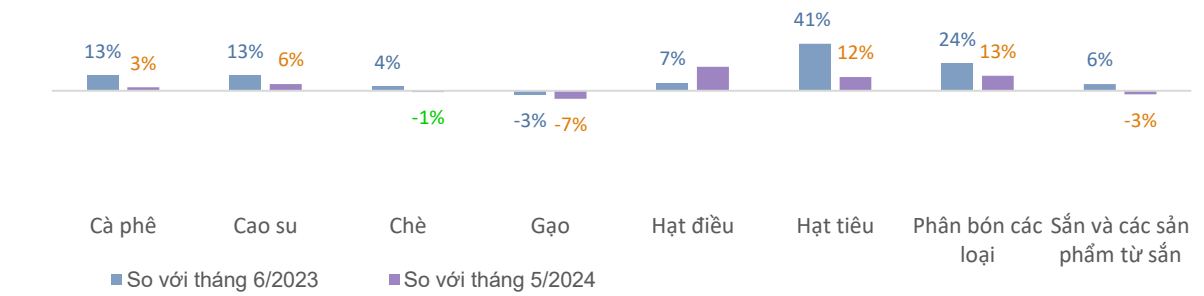
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS sang ASEAN T6/2024 so với T5/2024



Kim ngạch xuất khẩu NLTS sang ASEAN, T6/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS sang ASEAN T6/2024 so với T6/2023 và so với T5/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Đơn vị: Triệu USD



Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á 2024



Việt Nam và Campuchia ký kết hợp tác trong lĩnh vực lâm nghiệp



Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á 2024

Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á 2024” - lần thứ 2 sẽ được tổ chức vào ngày 28/9/2024, tại Trung tâm Thủ đô Kuala Lumpur (Malaysia). Đây là một sự kiện lớn được tổ chức thường niên và luân phiên tại các quốc gia trong khu vực, thu hút đông đảo các doanh nghiệp Việt Nam, Malaysia, Singapore, Hongkong (Trung Quốc) tham dự, thuộc các lĩnh vực như: chuyển đổi số, nông nghiệp công nghệ cao, xuất nhập khẩu, logistic...

Đây là cơ hội cho cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp các nước trong khu vực giao lưu, chia sẻ, kết nối hợp tác đầu tư, qua đó giúp nâng tầm giá trị thương hiệu.



Nguồn: aseanvietnam.vn

Việt Nam và Campuchia ký kết hợp tác trong lĩnh vực lâm nghiệp

Theo Cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, từ ngày 18-19/7, Hội nghị Nhóm quan chức cấp cao của ASEAN về lâm nghiệp lần thứ 27 (ASOF 27) đã diễn ra tại Indonesia. Tại hội nghị, đoàn Việt Nam đã có cuộc họp với đoàn Campuchia và tổ chức Lễ ký kết Bản ghi nhớ hợp tác song phương về lâm nghiệp giai đoạn 2024-2029. Các lĩnh vực hợp tác chính mà hai bên đã thống nhất gồm: chia sẻ thông tin, kinh nghiệm; thúc đẩy đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp, thương mại lâm sản; nghiên cứu khoa học, đào tạo, nâng cao năng lực ở các cấp về lâm nghiệp; bảo vệ rừng-phòng chống và kiểm soát cháy rừng; phục hồi hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học xuyên biên giới.

Nguồn: aseanvietnam.vn



LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH
165,2 triệu USD

↘ Giảm **56,1%** so với T5/2024

↗ Tăng **0,4%** so với T6/2023

↘ Thấp hơn **62,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 6 tháng đạt **2,0** tỷ USD, đạt **73,5%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG
278,0 nghìn tấn

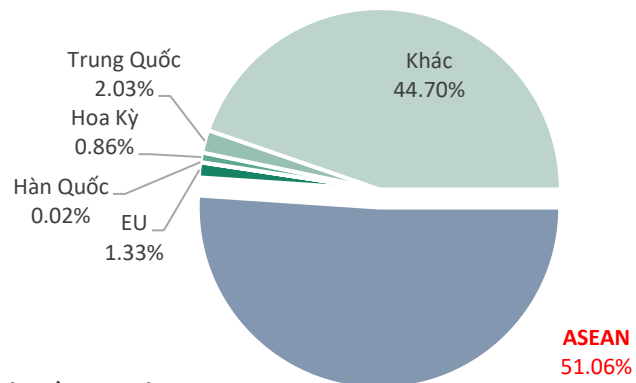
↘ Giảm **55,8%** so với T5/2024

↘ Giảm **13,4%** so với T6/2023

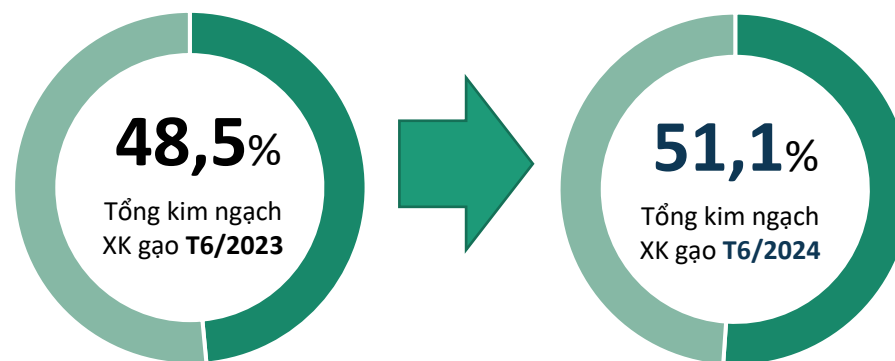
↘ Thấp hơn **131,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 6 tháng đạt **3,2** triệu tấn, đạt **65,8%** lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T6/2024



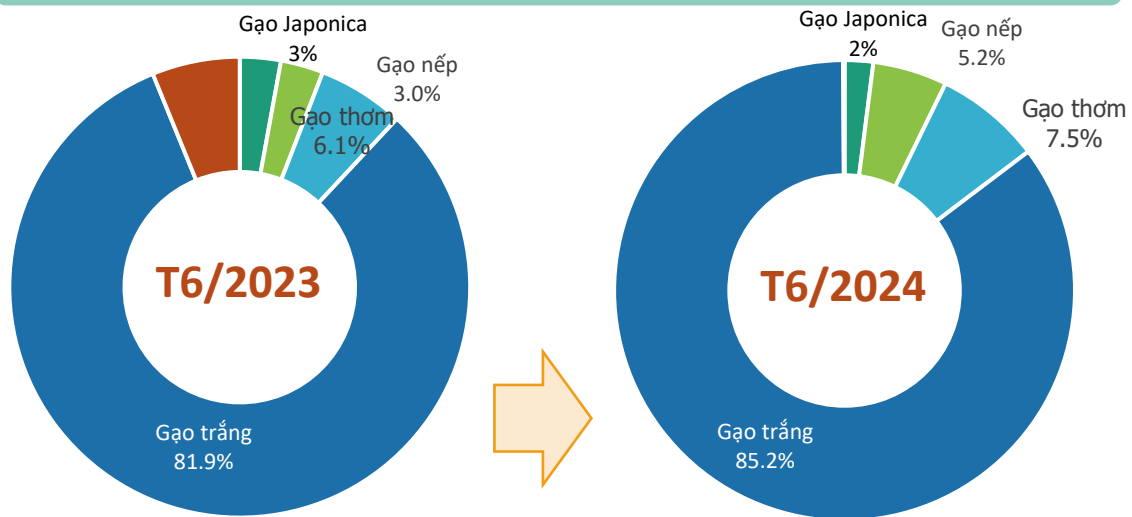
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T6/2024





LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T6/2024



Gạo trắng

Kim ngạch: **140,8** triệu USD
Giảm **56%** so với T5/2024
Tăng **5%** so với T6/2023

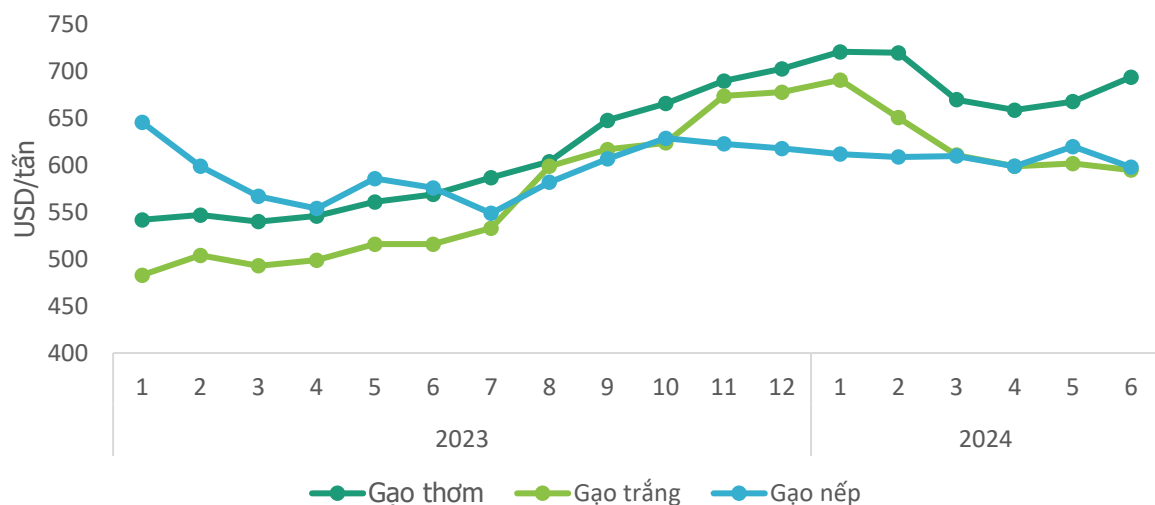
Gạo thơm

Kim ngạch: **12,3** triệu USD
Giảm **59%** so với T5/2024
Tăng **23%** so với T6/2023

Gạo nếp

Kim ngạch: **8,6** triệu USD
Giảm **54%** so với T5/2024
Tăng **75%** so với T6/2023

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T6/2024



Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **598** USD/tấn; giảm **4%** so với tháng trước; và tăng **4%** so với cùng kỳ năm 2023.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **694** USD/tấn; tăng **4%** so với tháng trước; và tăng **22%** so với cùng kỳ năm 2023.

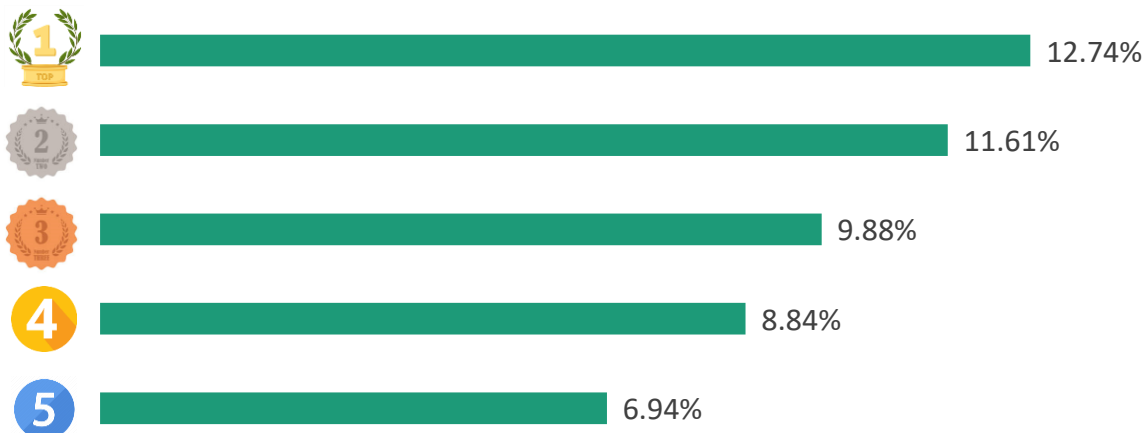
Gạo trắng

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **595** USD/tấn; giảm **1%** so với tháng trước; và tăng **15%** so với cùng kỳ năm 2023.

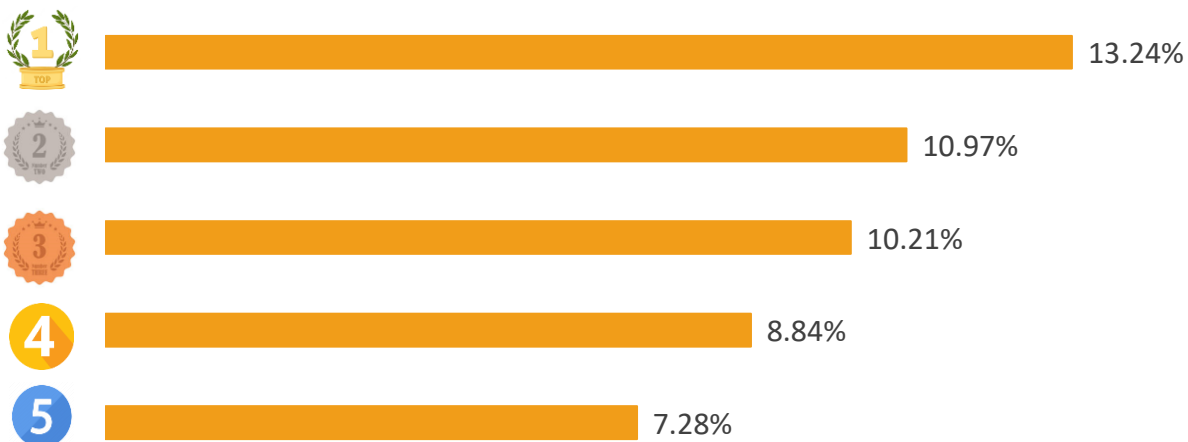


LÚA GẠO

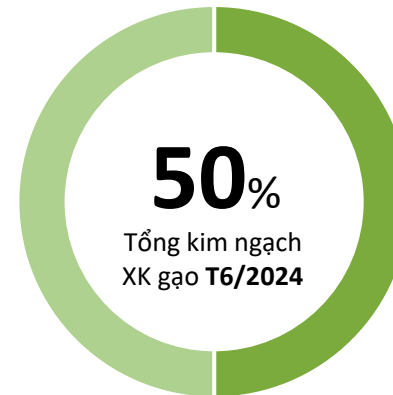
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



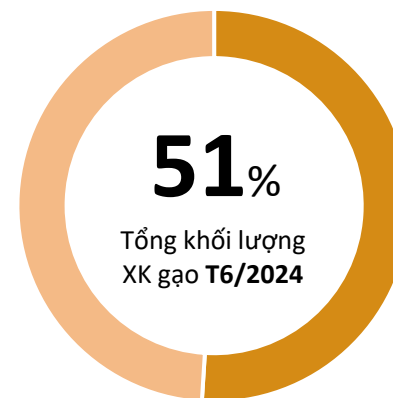
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T6/2024





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO ASEAN

01

Sản lượng gạo Indonesia sản xuất từ đầu năm đến tháng 8/2024 thấp hơn 9,52% so với cùng kỳ năm 2023 do thời tiết nắng nóng. Trong tháng 6/2024, giá gạo nội địa của Indonesia đã tăng khoảng 12% so với cùng kỳ năm trước. Trong 5 tháng đầu năm 2024, đất nước đông dân nhất Đông Nam Á với 270 triệu người đã phải nhập khẩu 2,2 triệu tấn gạo. Dự kiến, năm 2024, Indonesia sẽ nhập khẩu 3,6 triệu tấn gạo, lượng gạo nhập khẩu có thể tăng thêm khi nguồn cung bị ảnh hưởng do thời tiết hoặc dịch bệnh.

Mới đây, Cơ quan hậu cần quốc gia Indonesia (Bulog) thông báo mời thầu tháng 7/2024 với số lượng nhập khẩu lên đến 320.000 tấn gạo trắng 5% tấm, tăng 20.000 tấn so với những tháng trước. Thời gian dự kiến nhận hàng từ tháng 8 - 9/2024.

Nguồn: Thanhnien.vn

02

Chiều 9/7/2024, Bộ trưởng Bộ NN và PTNT - ông Lê Minh Hoan đã có cuộc hội đàm với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Philippines Francisco Tiu Laurel Jr. Hai Bộ trưởng nhất trí thành lập liên minh ngành lúa gạo, đồng thời kỳ vọng hai nước sẽ sớm chuyển từ quan hệ thương mại sang quan hệ đối tác đầu tư trong ngành lúa gạo.

Theo số liệu thống kê của Cục Cây trồng, Bộ Nông nghiệp Philippines, trong 6 tháng đầu năm 2024 tổng lượng gạo nhập khẩu của Philippines 2,32 triệu tấn, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2023. Dự báo tổng lượng gạo nhập khẩu của Philippines trong năm 2024 có thể đạt tới 4,5 triệu tấn, cao hơn con số dự báo trước đây là khoảng 4 triệu tấn.

Nguồn: Vneconomy.vn và Mekongasean.vn

03

Bộ Thương mại Thái Lan ngày 30/7/2024 cho biết nước này dự kiến xuất khẩu 8,2 triệu tấn gạo trong năm 2024, tăng so với mức 7,5 triệu tấn trước đó, do nhu cầu tăng từ các thị trường lớn, sản lượng dự kiến cao hơn và đồng nội tệ yếu. Trong nửa đầu năm 2024, Thái Lan đã xuất khẩu gần 6 triệu tấn gạo, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu gạo được hỗ trợ nhờ đồng baht yếu, cộng thêm nhu cầu tăng từ các thị trường chính như Indonesia và Philippines.

Nguồn: Vov.vn

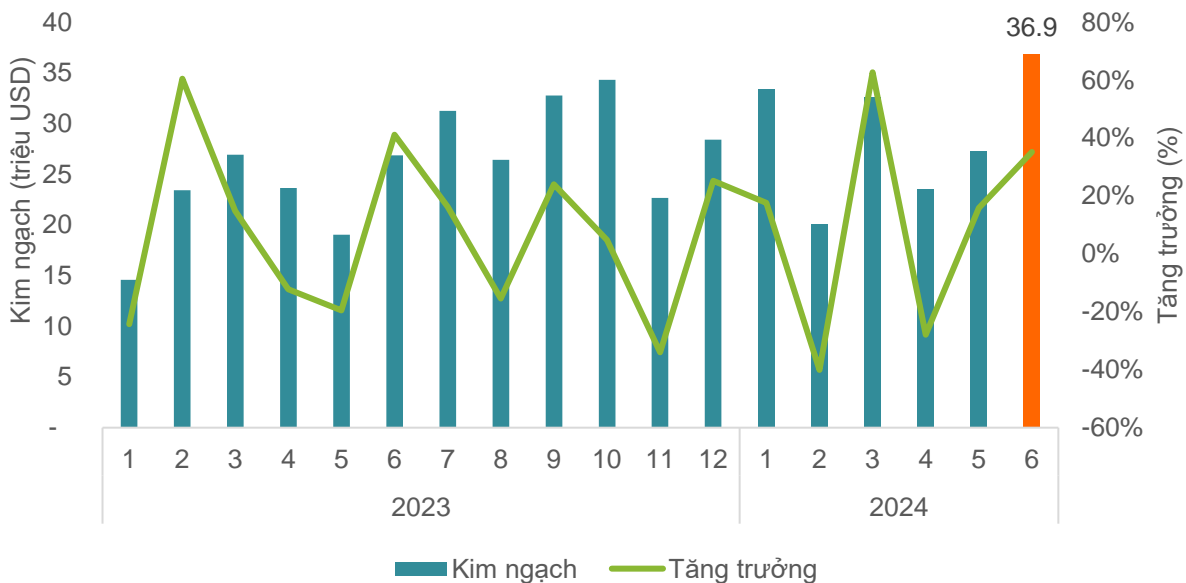


TIN LIÊN QUAN



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH

36,9
triệu USD

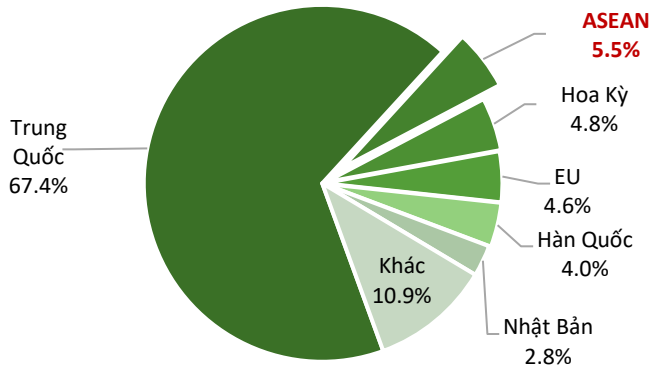
Tăng **35,2%** so với T5/2024

Tăng **37,2%** so với T6/2023

Cao hơn **11 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024 đạt **173,7 triệu USD**, đạt **56,0%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường ASEAN, T6/2024

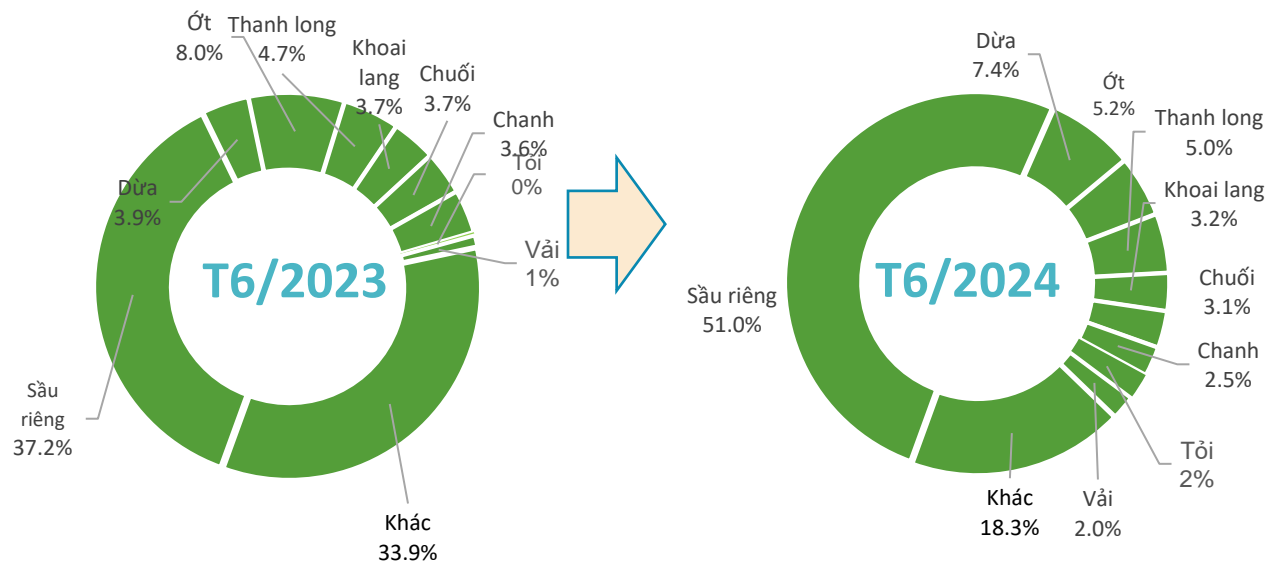


Biến động tỷ trọng giá trị rau quả XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T6/2024



Sầu riêng

Kim ngạch: **18,8** triệu USD

Tăng **161,0%** so so với T5/2024

Tăng **88,1%** so với T6/2023



Dừa

Kim ngạch: **2,7** triệu USD

Giảm **58,3%** so với T5/2024

Tăng **156,9%** so với T6/2023



Ớt

Kim ngạch: **1,9** triệu USD

Giảm **1,6%** so với T5/2024

Giảm **11,6%** so với T6/2023



Thanh long

Kim ngạch: **1,8** triệu USD

Tăng **33,7%** so với T5/2024

Tăng **45,7%** so với T6/2023



Khoai lang

Kim ngạch: **1,2** triệu USD

Giảm **16,7%** so với T5/2024

Tăng **19,1%** so với T6/2023



Chanh

Kim ngạch: **0,92** triệu USD

Giảm **25,6%** so với T5/2024

Giảm **6,2%** so với T6/2023



Tỏi

Kim ngạch: **0,83** triệu USD

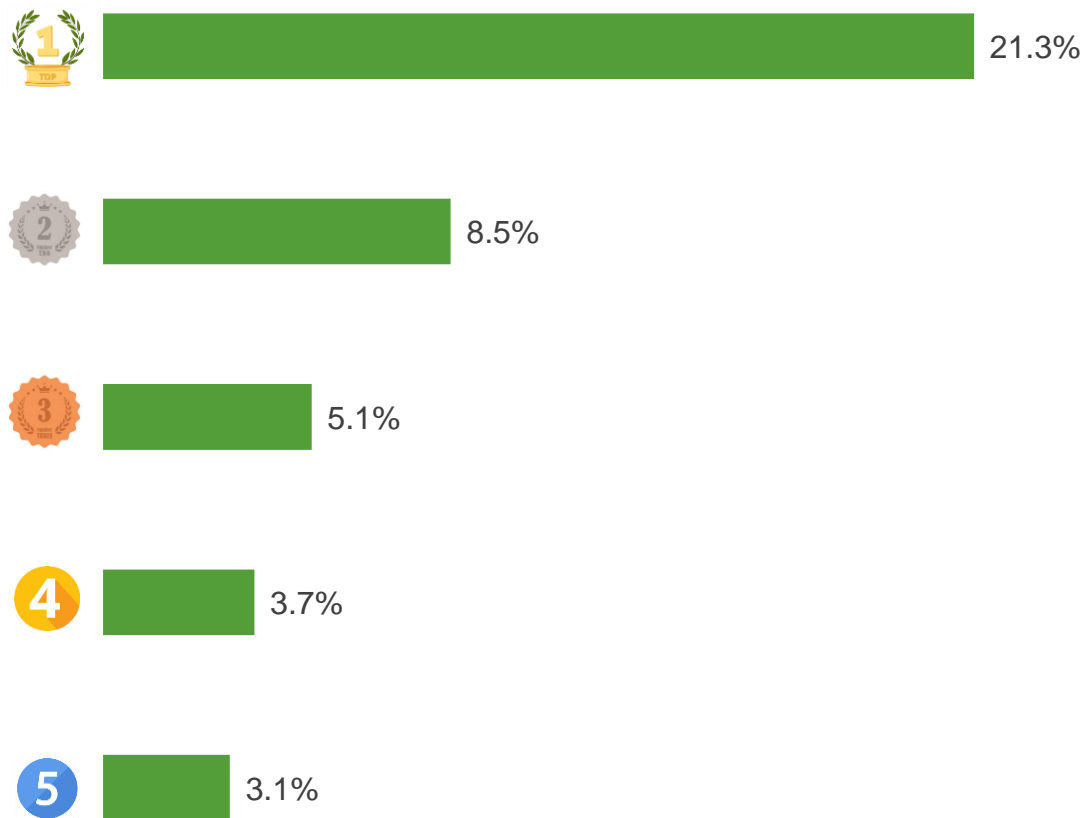
Tăng **17,5%** so với T5/2024

Tăng **1046%** so với T6/2023

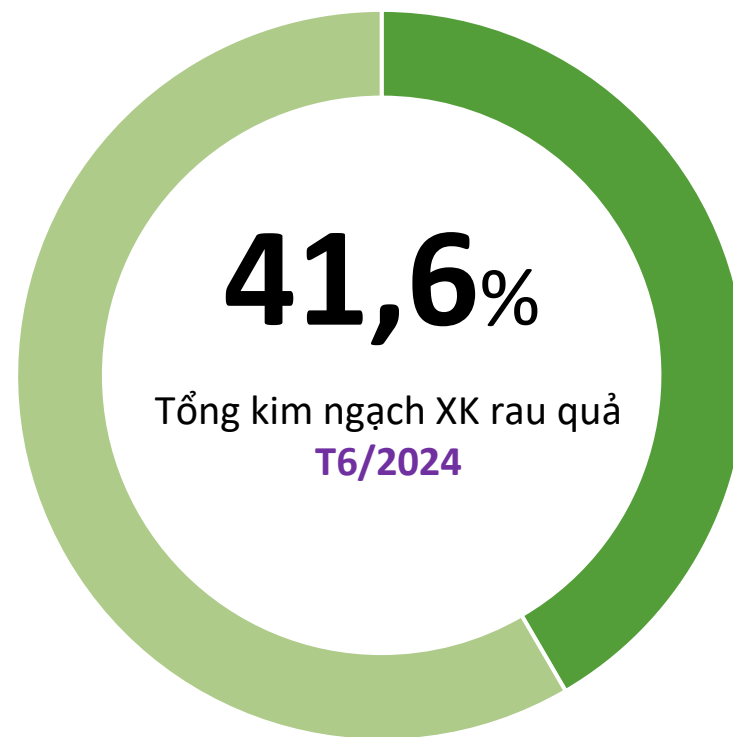


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



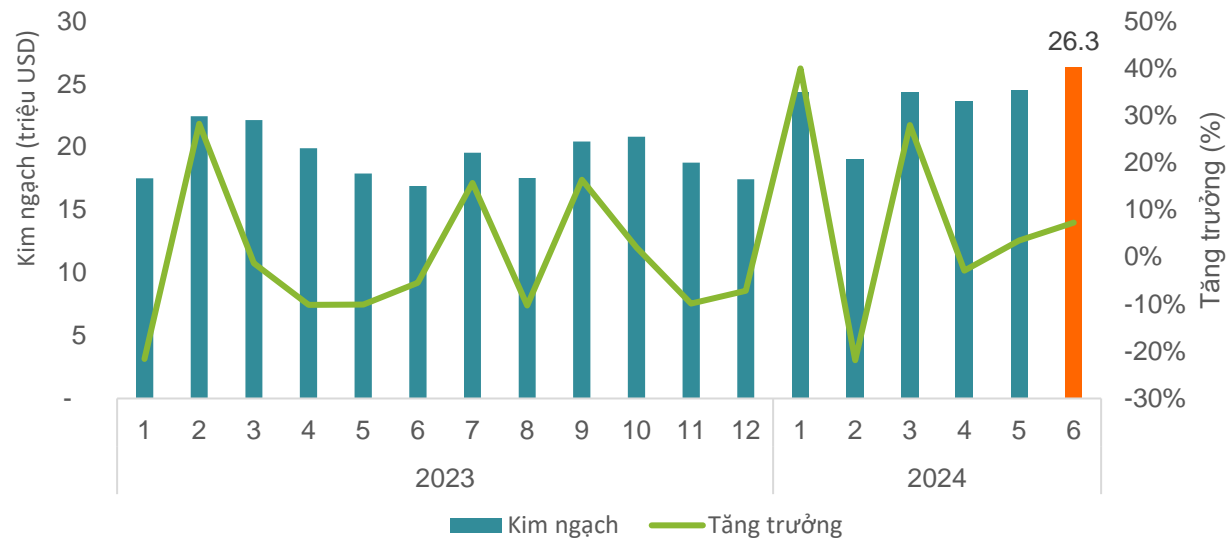
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH



26,3

triệu USD

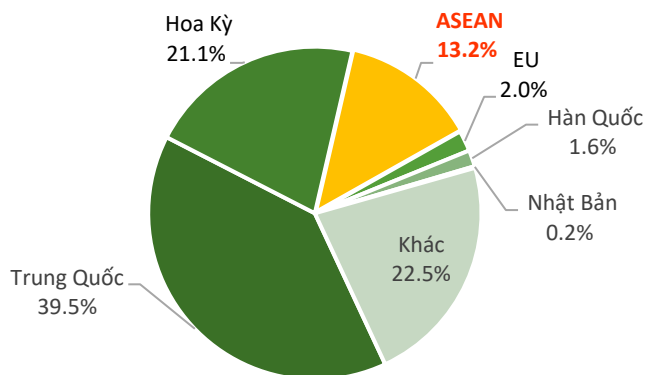
Tăng **7,3%** so với T5/2024

Tăng **55,8%** so với T6/2023

Cao hơn **7,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024 đạt **142,4 triệu USD**, đạt **61,6%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam NK từ thị trường ASEAN, T6/2024



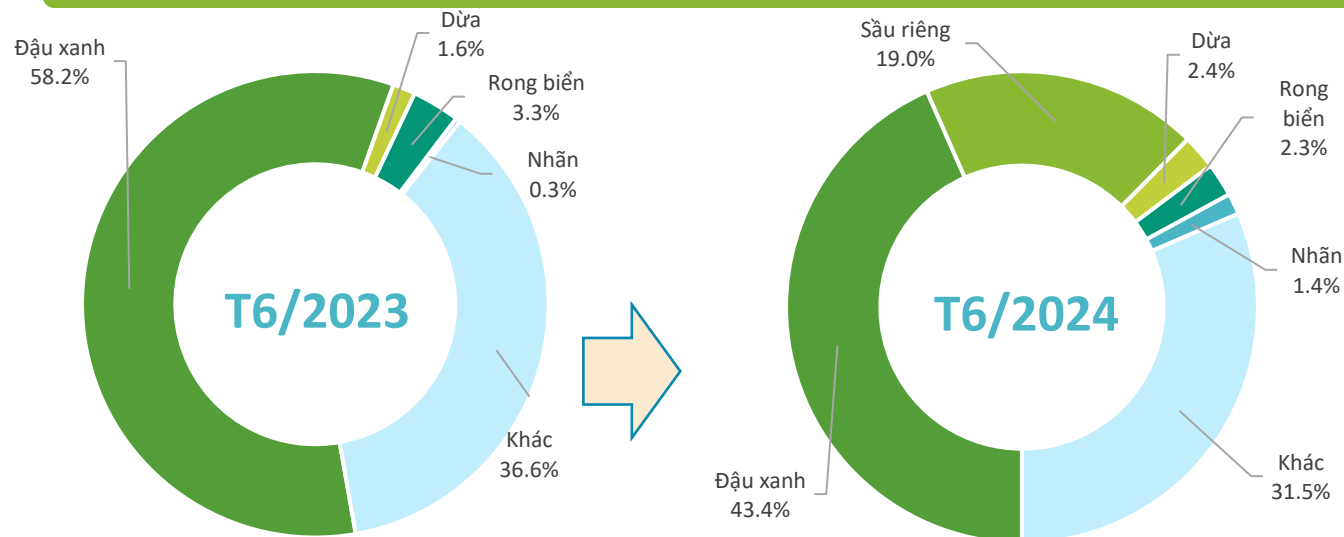
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN NK từ thị trường ASEAN, T6/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T6/2024



Dừa

Kim ngạch: **0,62** triệu USD
 Tăng **12,7%** so với T5/2024
 Tăng **133,8%** so với T6/2023



Rong biển

Kim ngạch: **0,61** triệu USD
 Giảm **22,6%** so với T5/2024
 Tăng **8,6%** so với T6/2023



Nhãn

Kim ngạch: **0,55** triệu USD
 Tăng **57,8%** so với T5/2024
 Tăng **587%** so với T6/2023

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T6/2024



Đậu xanh

Kim ngạch: **11,4** triệu USD
 Tăng **1,3%** so với T5/2024
 Tăng **16,1%** với T6/2023



Sầu riêng

Kim ngạch: **5,0** triệu USD
 Tăng **260%** so so với T5/2024

Nguồn cung sầu riêng ở Singapore giảm 20%

Theo các nhà kinh doanh sầu riêng ở Singapore, nguồn cung sầu riêng giảm 20% do điều kiện thời tiết khắc nghiệt ở Malaysia ảnh hưởng đến thời kỳ thu hoạch. Mặc dù vậy, giá bán lẻ sầu riêng vẫn duy trì ổn định. Malaysia là nhà cung cấp sầu riêng chính của Singapore, chiếm khoảng 85% khối lượng nhập khẩu. Vào mùa cao điểm, Singapore nhập khẩu khoảng 100.000 kg/ngày.

Nguồn: Freshplaza.com

Ngành dứa Thái Lan đang gặp thách thức khi Việt Nam được phép xuất khẩu dứa tươi sang Trung Quốc

Theo Khaosod (Thái Lan), ngành dứa Thái Lan đang gặp thách thức khi Việt Nam được phép xuất khẩu dứa tươi sang Trung Quốc. Trung Quốc hiện là thị trường chính, tiêu thụ hơn 60% dứa của Thái Lan. Báo chí Thái Lan đang cảnh báo nếu dứa Thái Lan không giữ được chất lượng, họ có thể đánh mất thị trường vào tay các nhà sản xuất dứa Việt Nam.

Nguồn: Cafef.vn



Tin liên quan



02

Sản lượng trái cây Thái Lan sẽ đạt 6,76 triệu tấn năm 2024

Năm nay, sản lượng trái cây của Thái Lan dự kiến đạt 6,76 triệu tấn, trong đó tiêu thụ trong nước 1,76 triệu tấn, chiếm 26% và xuất khẩu 5 triệu tấn, chiếm 74%. Bất chấp ảnh hưởng của El Niño, tổng sản lượng trái cây của Thái Lan vẫn tăng 3% so với năm ngoái. Trong đó, sản lượng sầu riêng tăng 3%, sản lượng măng cụt tăng 195%, sản lượng chôm chôm tăng 5% và sản lượng dứa tăng 10%.

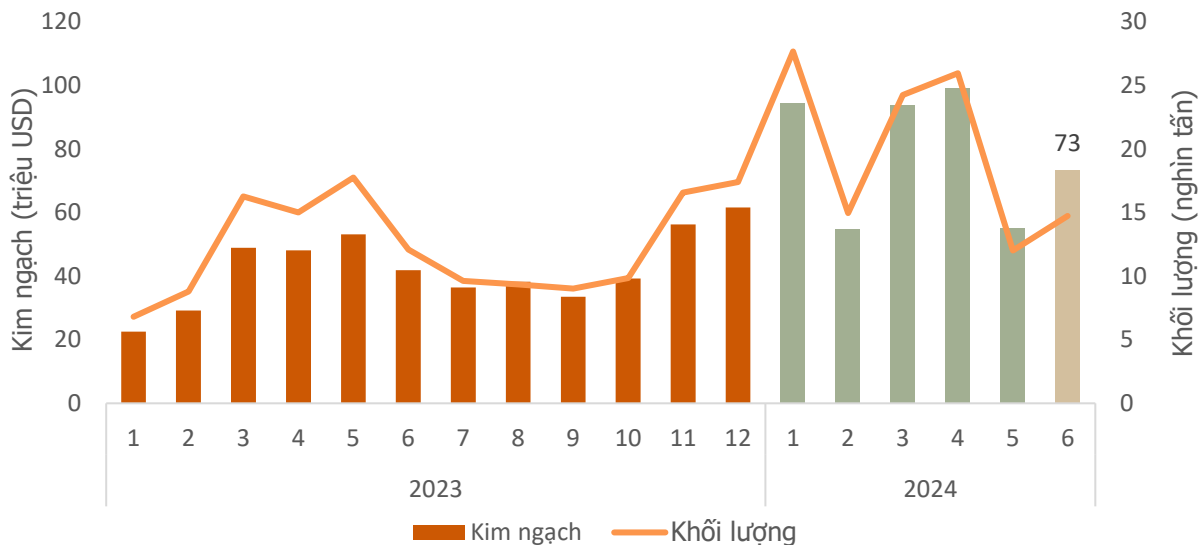
Theo Bộ Thương mại nội địa Thái Lan, nước này đã chuyển trọng tâm thương mại trái cây sang khuyến thích tiêu dùng trong nước đồng thời tìm kiếm các thị trường mới như Hoa Kỳ, châu Âu và Canada. Năm nay, ngoài thị trường xuất khẩu chính Trung Quốc, Thái Lan có kế hoạch xuất khẩu nhãn tươi không hạt sang Hoa Kỳ, châu Âu và Canada.



Tin liên quan

CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH

73,4 triệu USD

↗ Tăng **33,5%** so với T5/2024

↗ Tăng **76,5%** so với T6/2023

↗ Cao hơn **31** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Giá trị xuất khẩu 6T/2024 đạt **470,2** tr.USD, đạt **92,4%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG

14,7 nghìn tấn

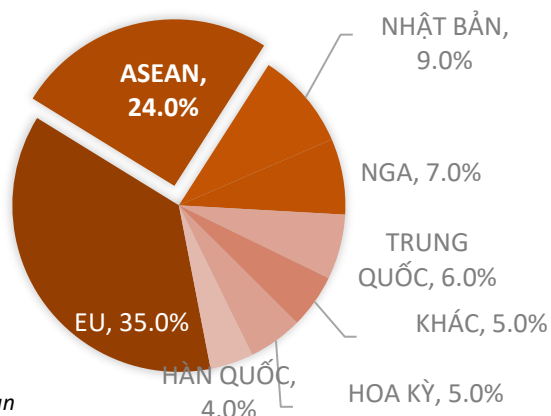
↗ Tăng **22,7%** so với T5/2024

↗ Tăng **21,9%** so với T6/2023

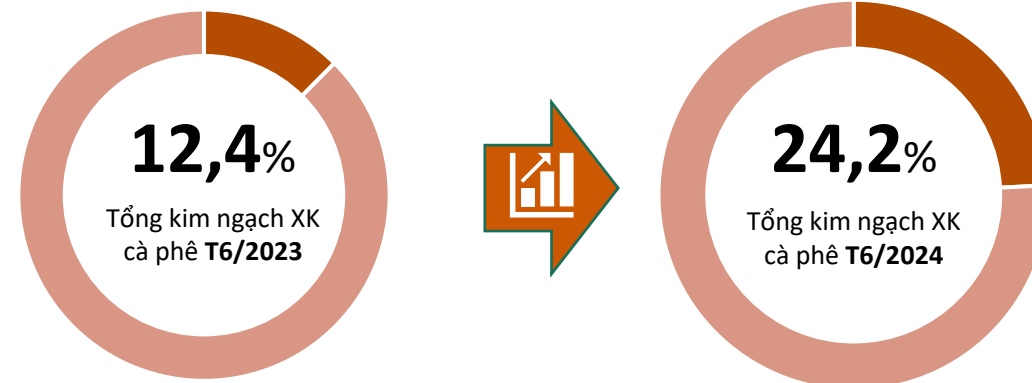
↗ Cao hơn **2,4** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Khối lượng xuất khẩu 6T/2024 đạt **119,5** nghìn tấn, đạt **80,5%** lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường ASEAN, T6/2024

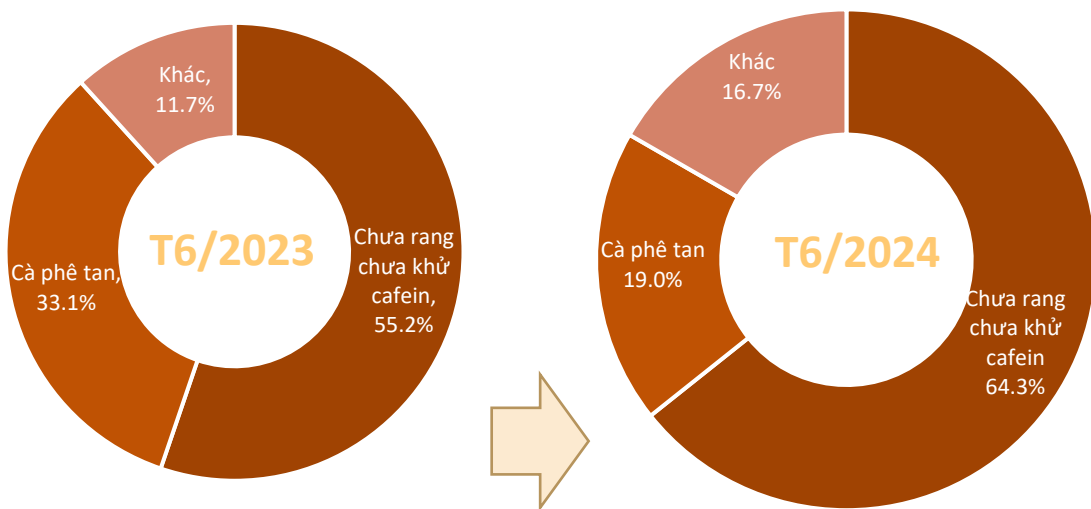


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê XK sang thị trường ASEAN, T6/2024

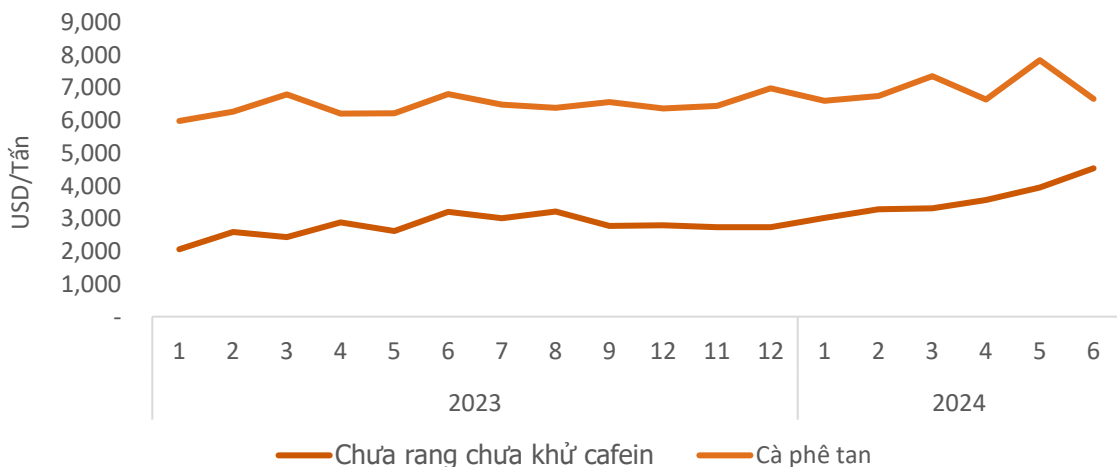


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T6/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN T6/2024



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **45,1** Triệu USD
 Tăng **39,2%** so với T5/2024
 Tăng **95,1%** so với T6/2023



Cà phê tan

Kim ngạch: **13,8** Triệu USD
 Tăng **0,6%** so với T5/2024
 Tăng **0,1%** so với T6/2023



Cà phê khác

Kim ngạch: **11,3** Triệu USD
 Tăng **38,6%** so với T5/2024
 Tăng **182%** so với T6/2023

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **6.653** USD/tấn, **giảm 15,1%** so với tháng trước, và **tăng 6,5%** so với cùng kỳ năm 2023.

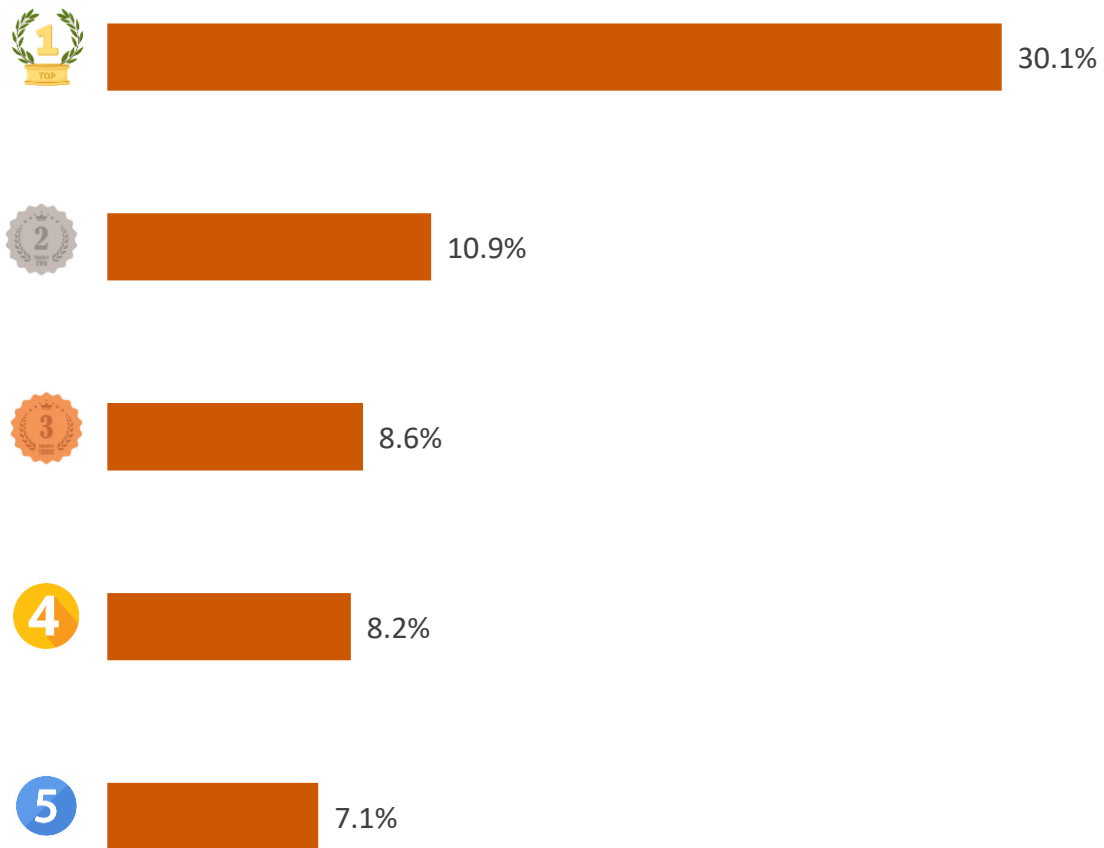
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **4.534** USD/tấn; **tăng 14,9%** so với tháng trước, và **tăng 41,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

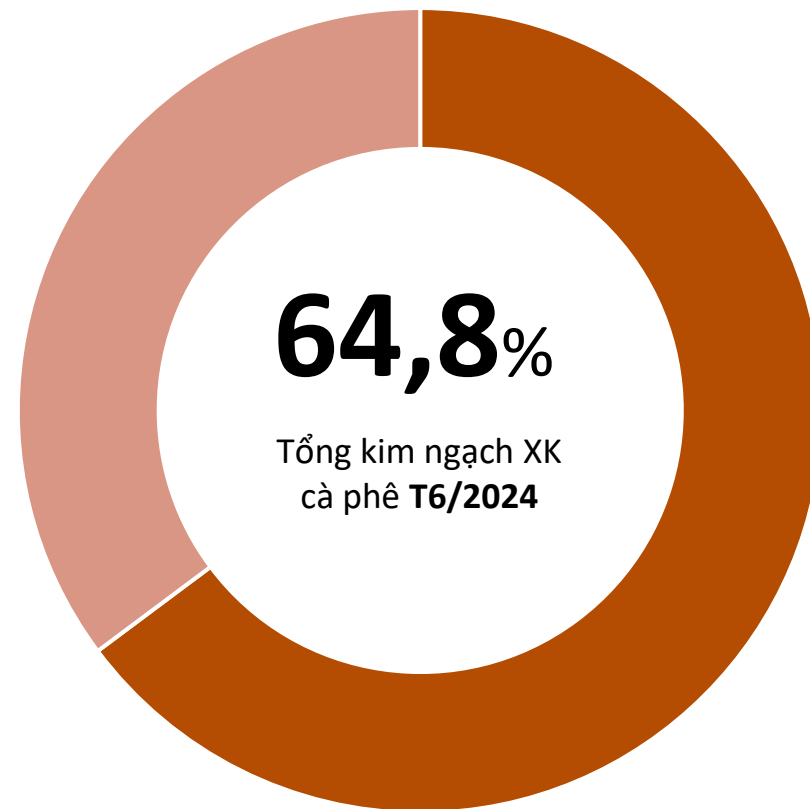


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T6/2024





Theo Chính phủ Indonesia, xuất khẩu cà phê Robusta tại Sumatra trong tháng 5/2024 đạt 104,43 nghìn bao giảm 53,99% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 2 tháng đầu niên vụ 2024/2025 (Tháng 4 và 5/2024) đạt 179,56 nghìn bao, giảm 51,34% so với cùng kỳ niên vụ trước. Dự báo, sản lượng cà phê của Sumatra đạt 10,9 triệu bao trong niên vụ 2024/2025. Trong đó, sản lượng cà phê Robusta chiếm 85% tổng sản lượng cà phê trong niên vụ này.

Nguồn: iandmsmith.com (7/2024)

Indonesia hiện đang trong vụ thu hoạch cà phê niên vụ 2024/2025 (từ T4/2024 - T3/2025) với sản lượng ước đạt 10,9 triệu bao, trong đó, cà phê Robusta chiếm 85% sản lượng.

Sản lượng cà phê của Indonesia chủ yếu được tiêu thụ nội địa do nhu cầu tiêu thụ nội địa của nước này cao. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo, sản lượng cà phê xuất khẩu trong niên vụ 2024/2025 của Indonesia ước đạt 6 triệu bao.

Mặc dù Indonesia là một trong những nước có diện tích sản xuất cà phê lớn trên thế giới nhưng năng suất cà phê thấp do sản xuất chủ yếu ở quy mô nhỏ. Năng suất bình quân ở các khu vực trồng cà phê chính của Indonesia đạt bình quân 850kg/ha. Tuy nhiên, năng suất cà phê của Indonesia có thể tăng gấp đôi nếu các hộ trồng cà phê biết cách sử dụng đầu vào sản xuất hợp lý.

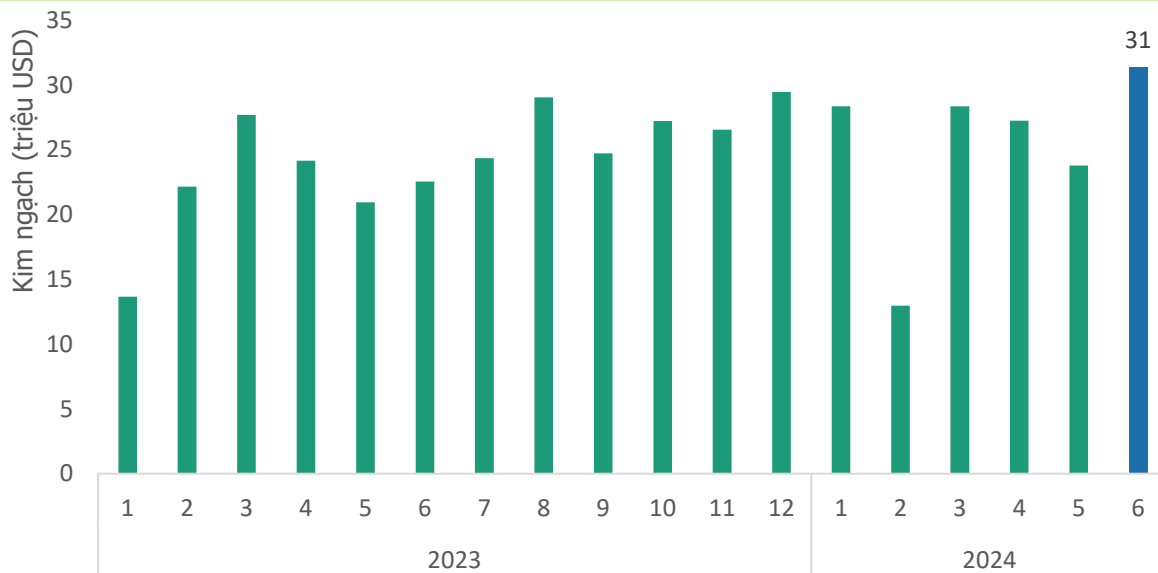
Nguồn: iandmsmith.com (7/2024)





GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH



31

triệu USD

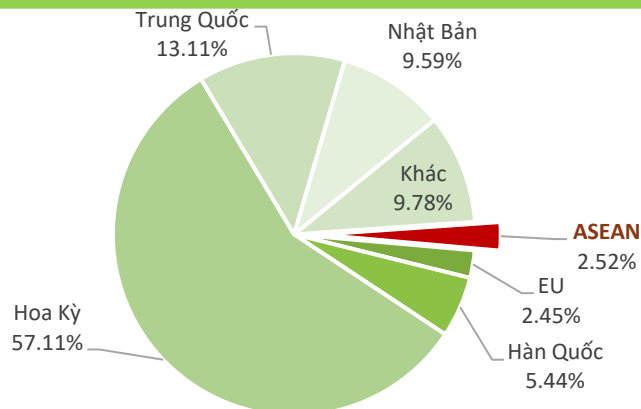
↗ Tăng **31,9%** so với T5/2024

↗ Tăng **39,1%** so với T6/2023

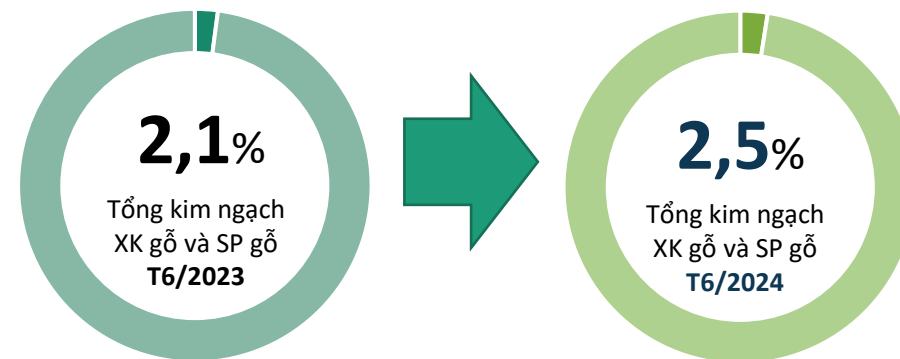
↑ Cao hơn **7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 6 tháng đạt **152,1** triệu USD, đạt **52,0%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T6/2024



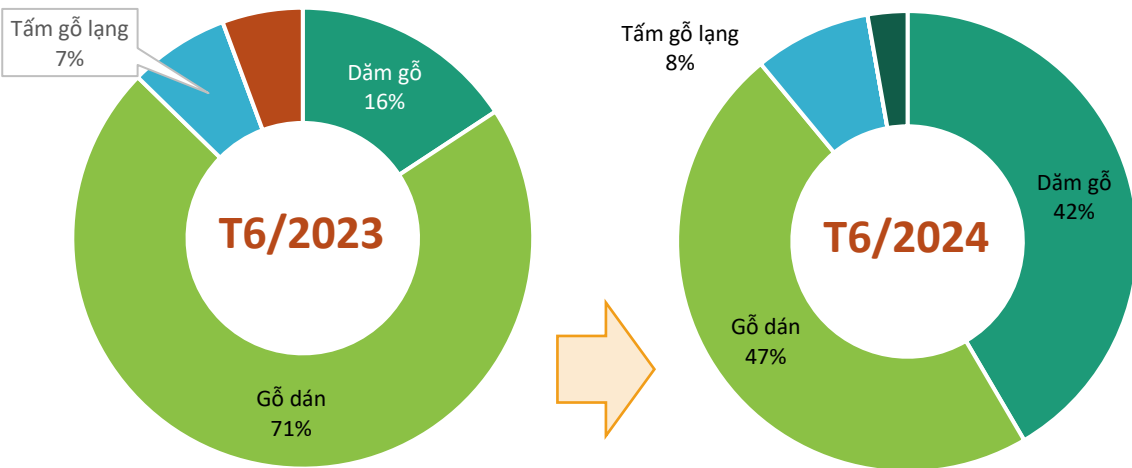
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T6/2024





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T6/2024



Gỗ dán

Kim ngạch: **24,1** triệu USD
 Tăng **45%** so với T5/2024
 Tăng **32%** so với T6/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **21,1** triệu USD
 Tăng **8%** so với T5/2024
 Tăng **425%** so với T6/2023



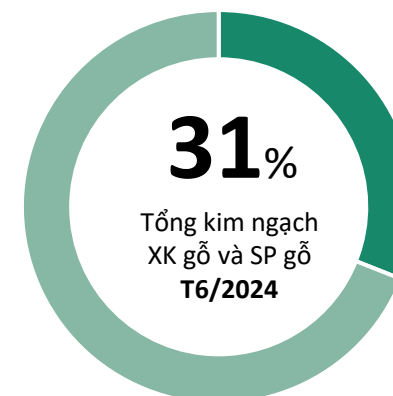
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **4,2** triệu USD
 Tăng **10%** so với T5/2024
 Tăng **132%** so với T6/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T6/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T6/2024





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ ASEAN

Hiệp hội Đồ nội thất và Thủ công mỹ nghệ Indonesia (HIMKI) cho biết thị trường nội địa của quốc gia này đang tràn ngập các sản phẩm đồ nội thất nhập khẩu. Trong Quý I/2024, nhập khẩu đồ nội thất đã tăng 29% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 2,07 nghìn tỷ IDR (127,9 triệu USD). Trong đó, Trung Quốc là thị trường cung cấp chính với 84%, tiếp theo là Việt Nam 3%, Malaysia 2% và Hoa Kỳ 2%.

Nguồn: ITTO

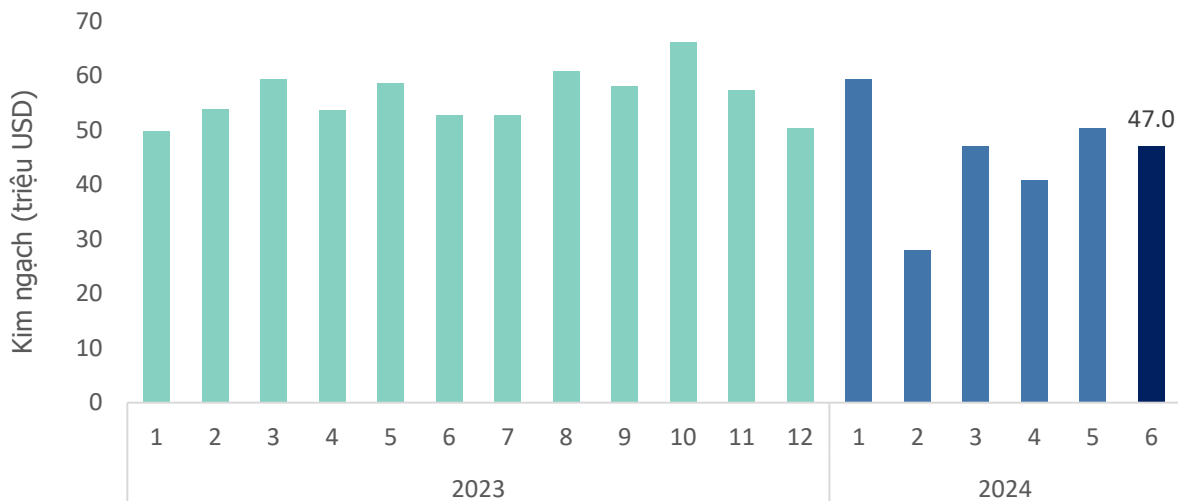


TIN LIÊN QUAN



THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH



47,0 triệu USD

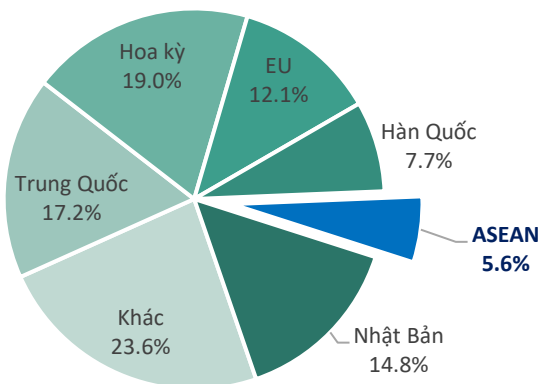
↘ Giảm **6,6%** so với T5/2024

↘ Giảm **10,8%** so với T6/2023

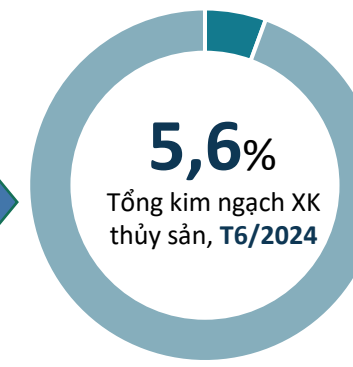
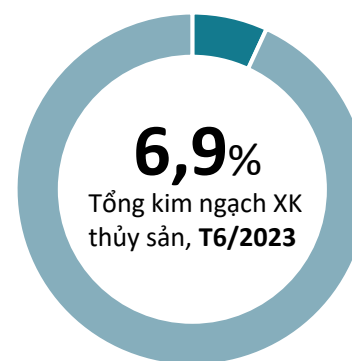
↓ Thấp hơn **9,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 6 tháng 2024 đạt **272,6 triệu USD**, đạt **40,5%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường ASEAN, T6/2024



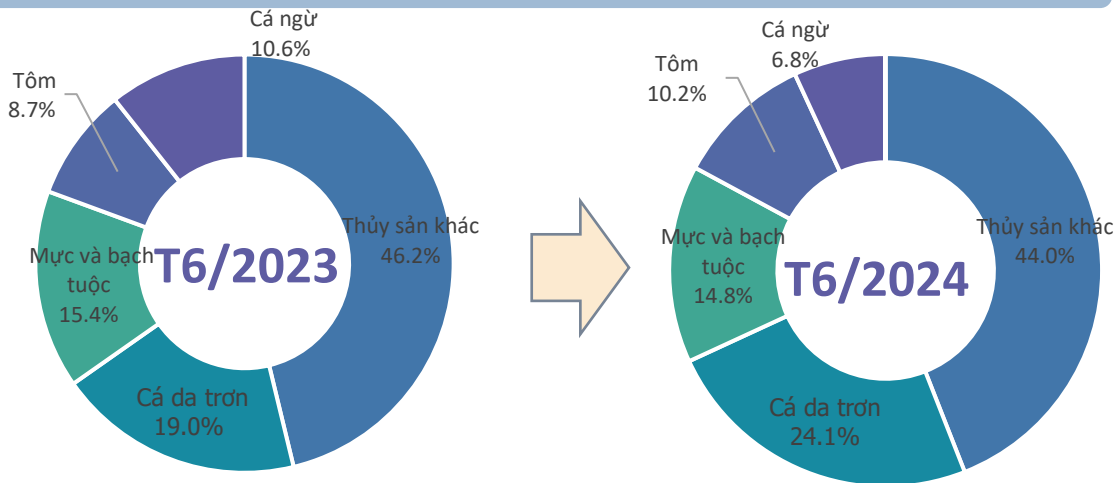
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường ASEAN, T6/2024





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN, T6/2024



Cá da trơn

Kim ngạch: **11,3** Triệu USD

Giảm **8,5%** so với T5/2024

Tăng **12,8%** so với T6/2023



Mực và bạch tuộc

Kim ngạch: **6,9** Triệu USD

Giảm **0,5%** so với T5/2024

Giảm **14,2%** so với T6/2023



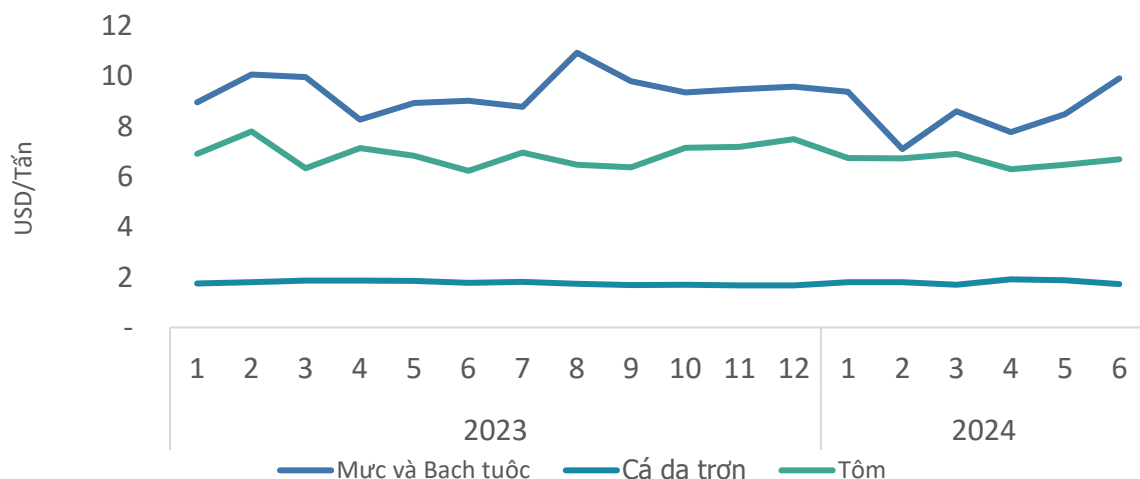
Tôm

Kim ngạch: **4,8** Triệu USD

Giảm **1,3%** so với T5/2024

Tăng **4,5%** so với T6/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T6/2024



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **9,9** USD/kg; **tăng 16,8%** so với tháng trước; và **tăng 9,8%** so với cùng kỳ năm 2023.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **1,7** USD/kg; **giảm 8,3%** so với tháng trước; và **giảm 3,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

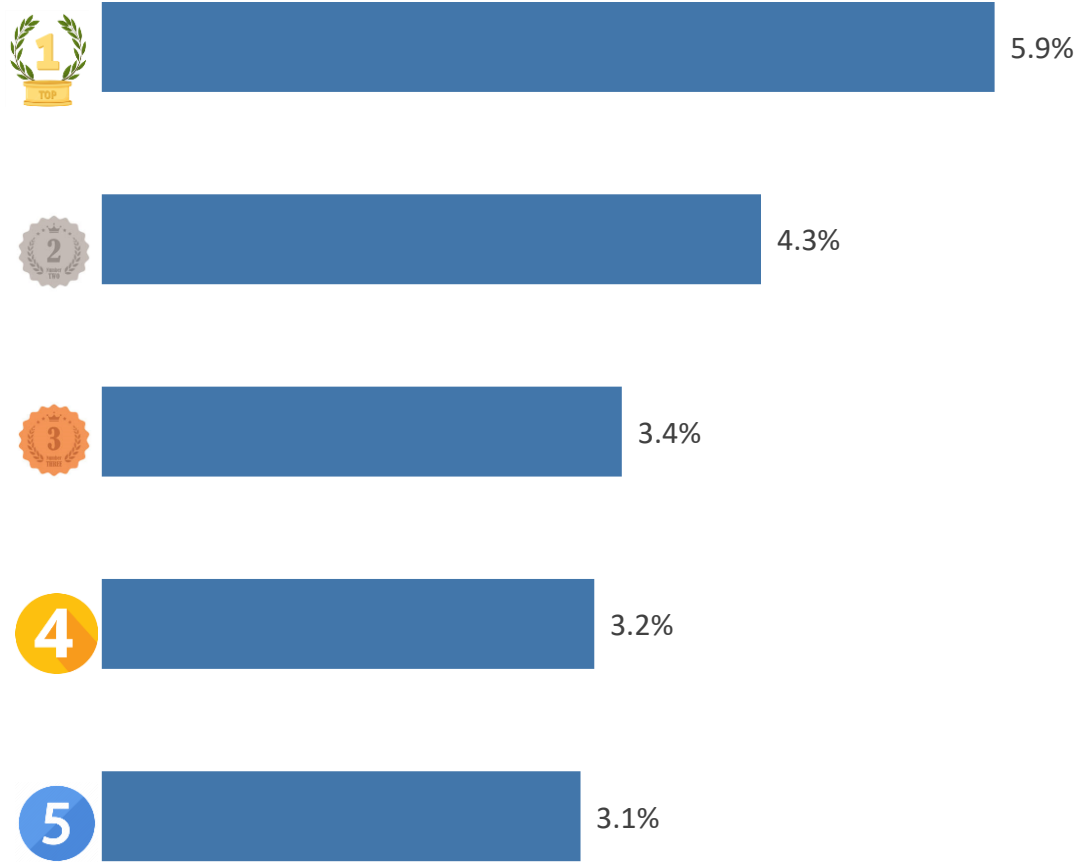
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T6/2024 ở mức **6,7** USD/kg; **tăng 3,3%** so với tháng trước; và **tăng 7,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

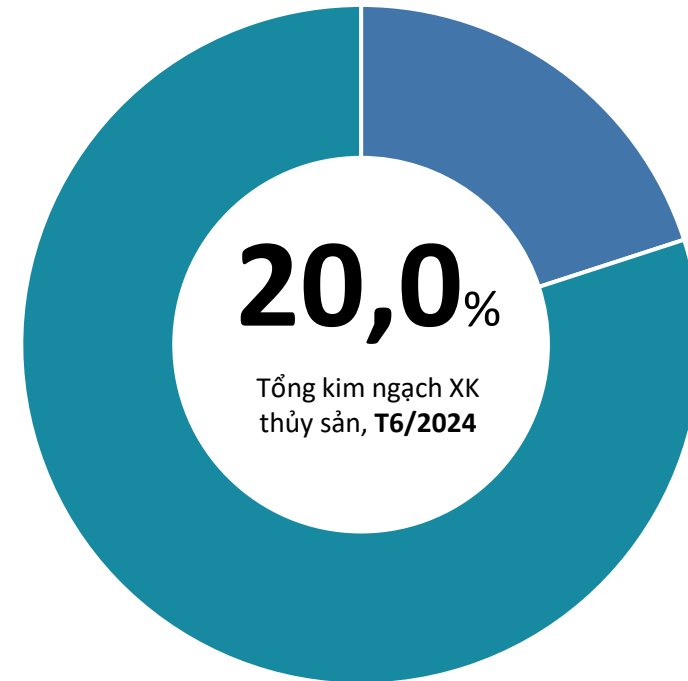


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T6/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T6/2024



01

Thủy sản Việt Nam giữ vững thị phần tại Singapore.

Theo Thương vụ Việt Nam tại Singapore, kim ngạch xuất khẩu của thủy sản Việt Nam vào thị trường Singapore trong 6 tháng đầu năm 2024 đạt gần 51,7 triệu SGD, tăng 0,81% so với cùng kỳ 2023, chiếm 9,46% thị phần.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Singapore đã nhập khẩu thủy sản từ gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ với tổng kim ngạch nhập khẩu khoảng 546,14 triệu SGD, giảm 3,42% so với cùng kỳ năm 2023. Trong 15 nước xuất khẩu thủy sản hàng đầu vào thị trường Singapore, Malaysia tiếp tục dẫn đầu, tiếp theo là Na Uy ở vị trí thứ 2, Indonesia xếp thứ 3, Trung Quốc thứ 4, và Việt Nam lần đầu tiên duy trì vị trí thứ 5 trong hai quý liên tiếp.

Malaysia có thế mạnh về các mặt hàng cá tươi sống, tôm, cua và thủy sản giáp xác với thị phần khoảng 30,64% với cá tươi sống và 20,92% với tôm, cua và thủy sản giáp xác. Na Uy và Tây Ban Nha có thế mạnh về sản phẩm cá tươi ướp lạnh và cá đông lạnh. Việt Nam chiếm lĩnh thị trường thủy sản Singapore bằng các sản phẩm cá phi lê đông lạnh (chiếm 28,69%) và cá chế biến (chiếm 19,24%).



Tin liên quan

02

Ngành đánh bắt cá Myanmar gặp nhiều khó khăn do nhu cầu thị trường nội địa thấp

Myanmar đã vào mùa đánh bắt cá nhưng các doanh nghiệp đánh bắt đang gặp nhiều khó khăn do nhu cầu trong nước giảm mạnh. Một số doanh nghiệp phải xuất khẩu sang Thái Lan với giá thấp. Chi phí cao và giá bán giảm khiến các công ty thủy sản Myanmar gặp khó khăn, trong khi các nhà nhập khẩu của Thái Lan được hưởng lợi.

Nguồn: The Global New Light of Myanmar (7/2024)

03

Xuất khẩu cá ngừ đóng hộp của Thái Lan tăng.

Xuất khẩu cá ngừ đóng hộp của Thái Lan đã tăng trưởng đáng kể trong 5 tháng đầu năm 2024, với mức tăng 13,4% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt giá trị 979 triệu USD, khối lượng 221.092 tấn, tăng 19,4%.

Nguồn: Vasep (7/2024)

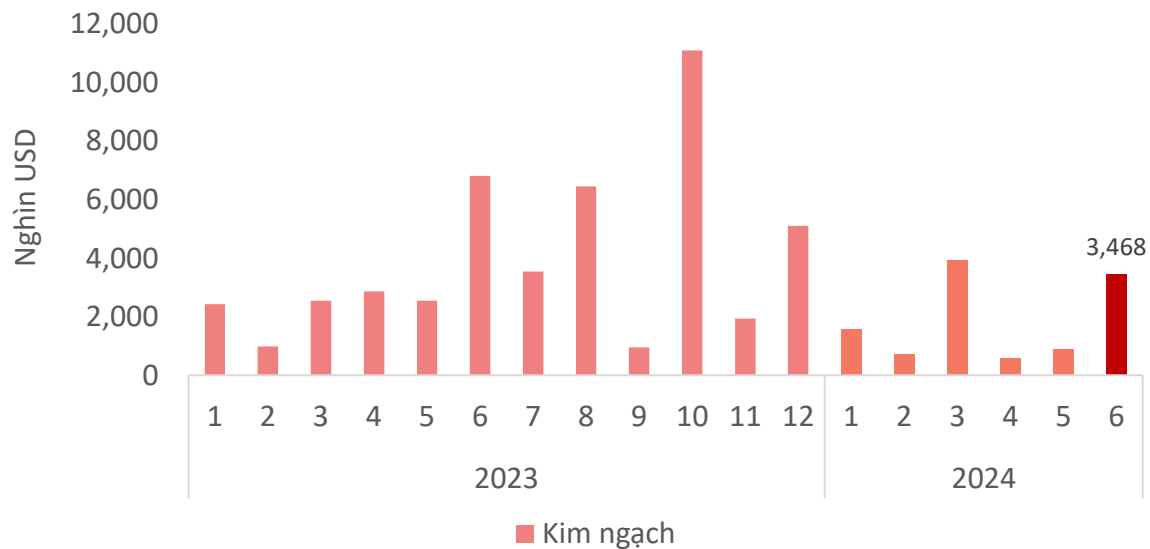


Tin liên quan



THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH



3,5

Triệu USD

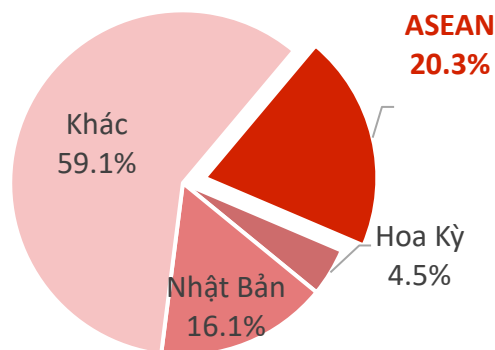
↗ Tăng **295%** so với T5/2024

↘ Giảm **49%** so với T6/2023

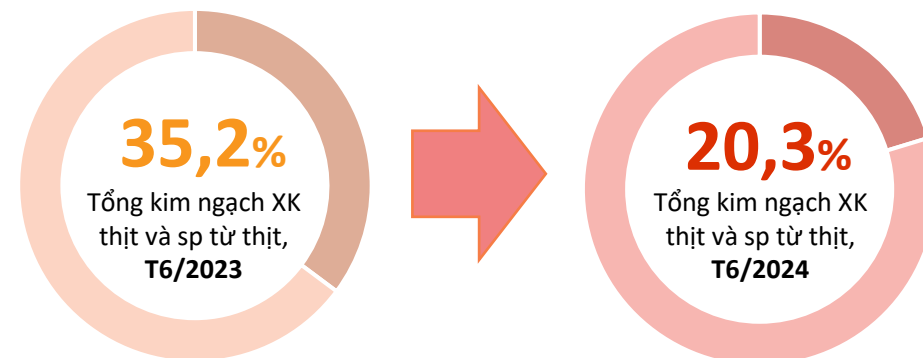
↗ Thấp hơn **0,47** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 6 tháng đạt **11,14** triệu USD, đạt **23,6%** kim ngạch năm 2023

Tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường ASEAN, T6/2024



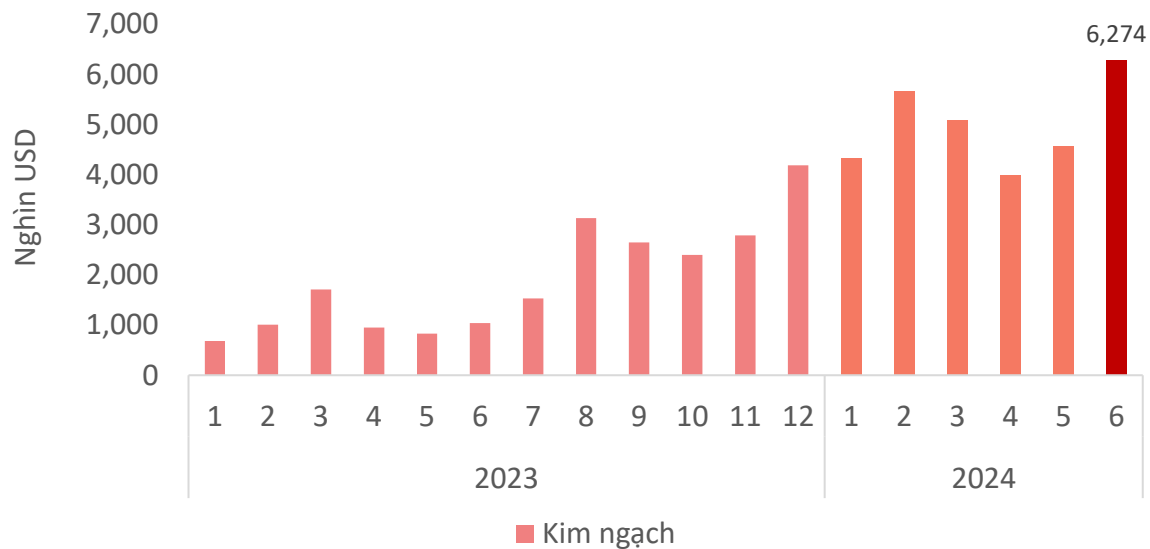
Biến động tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường ASEAN, T6/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ ASEAN, T6/2024



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ ASEAN, T6/2024

KIM NGẠCH



6,3

Triệu USD

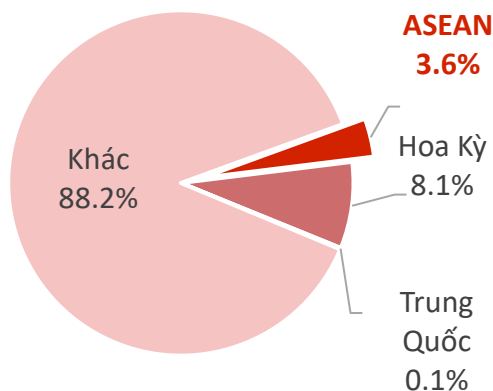
↗ Tăng **37%** so với T5/2024

↗ Tăng **501%** so với T6/2023

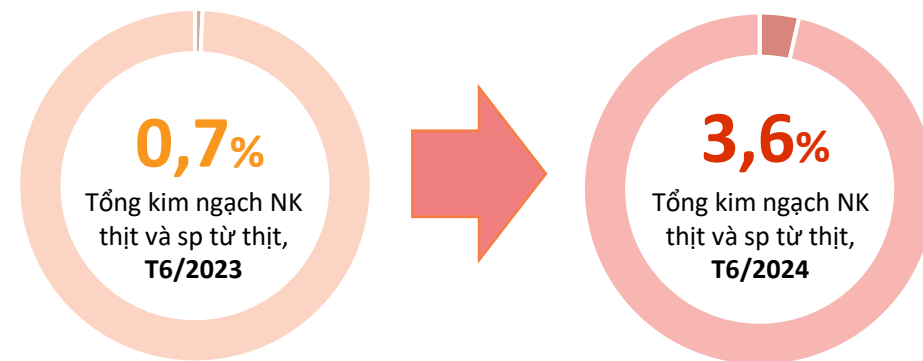
↗ Cao hơn **4,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 6 tháng đạt **29,9 triệu USD**, đạt **130%** kim ngạch năm 2023

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ ASEAN, T6/2024



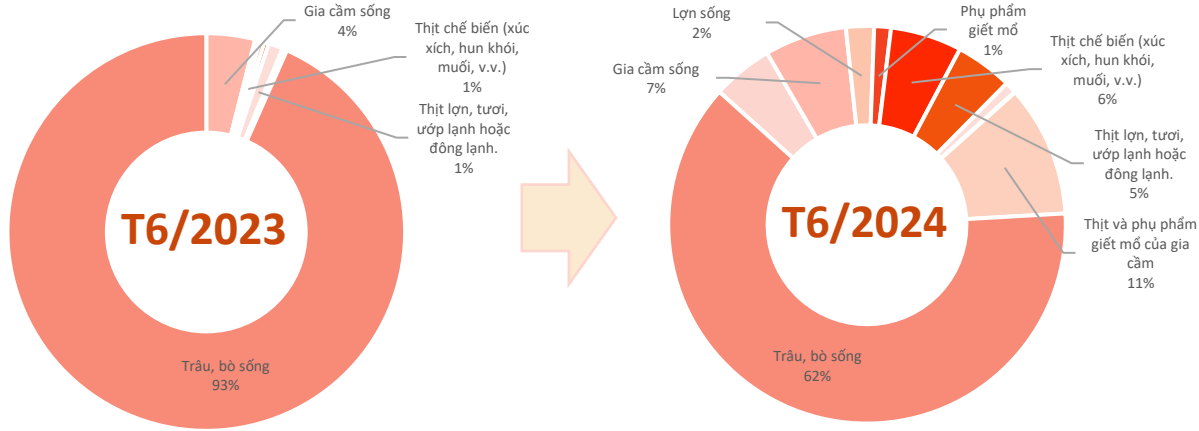
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ ASEAN, T6/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T6/2024



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường ASEAN, T6/2024



Trâu bò sống

Kim ngạch: **2,17** triệu USD

Giảm **65,9%** so với T6/2023



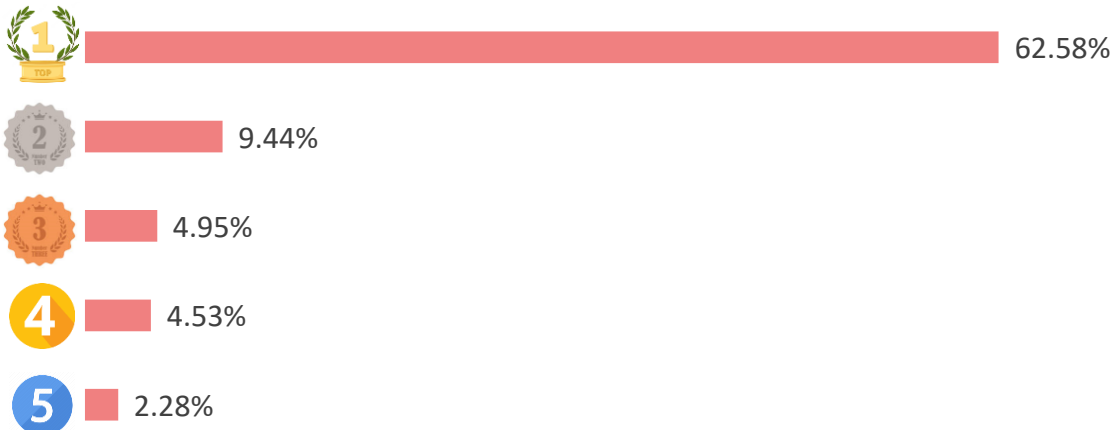
Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **371,1** nghìn USD

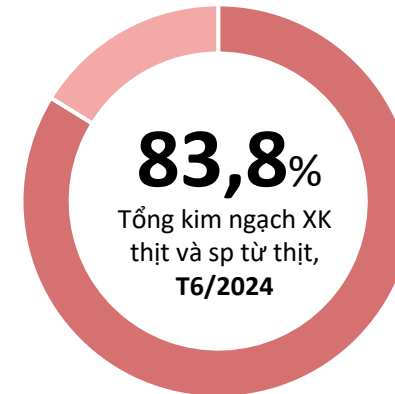
Tăng **426%** so với T5/2024

Tăng **13 lần** so với T6/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường ASEAN, T6/2024



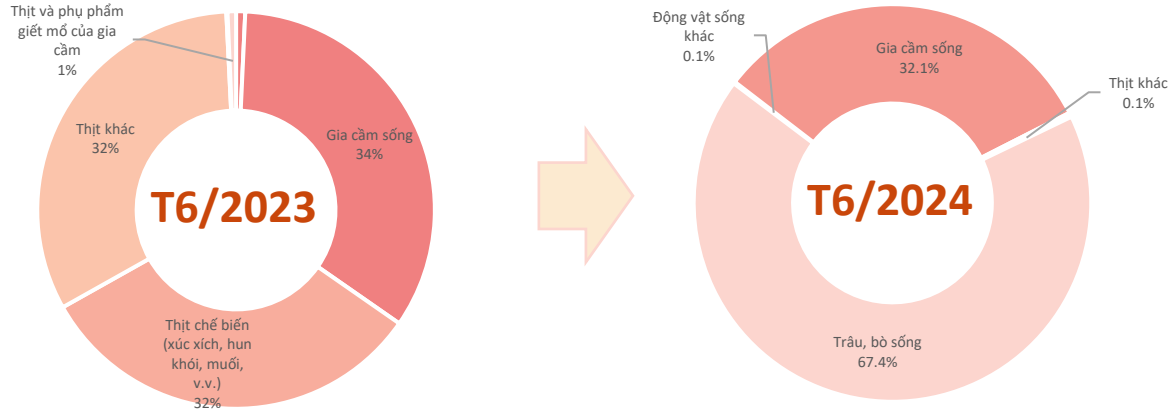
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường ASEAN, T6/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt nhập khẩu từ ASEAN, T6/2024



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ ASEAN, T6/2024



Trâu bò sống

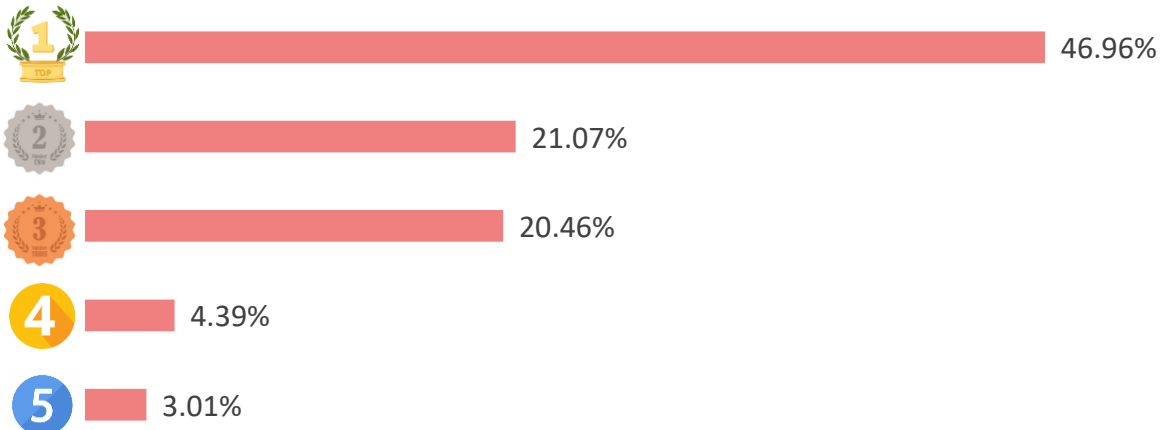
Kim ngạch: **4,23** triệu USD
Tăng **27%** so với T5/2024



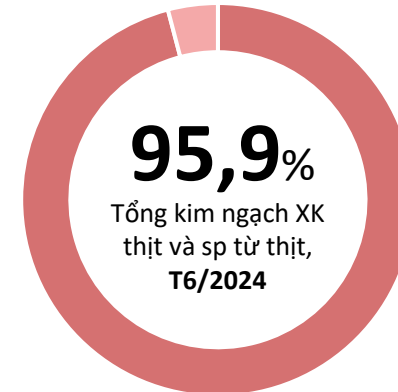
Gia cầm sống

Kim ngạch: **2,01** triệu USD
Tăng **64%** so với T5/2024
Tăng **468%** so với T6/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ ASEAN, T6/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ ASEAN, T6/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT ASEAN

Sắc lệnh (EO) số 62 của Philippines được Tổng thống Ferdinand R. Marcos Jr. phê duyệt dự kiến sẽ mang lại sự ổn định cho các nhà nhập khẩu thịt cho đến năm 2028. Theo EO 62, mức thuế thấp hơn đối với thịt heo, thịt tươi, thịt làm mát hoặc thịt đông lạnh sẽ vẫn ở mức 15% trong hạn ngạch và 25% ngoài hạn ngạch.

Nguồn: 3tres3.com

Theo Bộ Nông nghiệp Philippines, trong 6 tháng đầu năm 2024, Philippines đã nhập khẩu 647.000 tấn thịt, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2023 (590.000 tấn). Trong đó, nhập khẩu nhiều nhất là thịt heo với khối lượng 317.000 tấn, tiếp theo là thịt gà với 222.000 tấn.

Nhập khẩu thịt của Philippines tăng cao trong năm nay do nguồn cung thịt heo trong nước hạn chế do dịch tả heo Châu Phi bùng phát và sản lượng chăn nuôi gia cầm thấp do hiện tượng El Nino và cúm gia cầm gây ra.

Nguồn: 3tres3.com



Tin liên quan



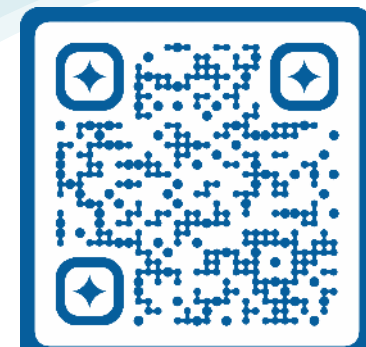
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo